

CHƯƠNG 3: TRANG PHỤC VÀ THỜI TRANG

BÀI 6: CÁC LOẠI VẢI THƯỜNG DÙNG TRONG MAY MẶC

1. Vải sợi tự nhiên

Vải sợi tự nhiên được dệt bằng các dạng sợi có sẵn trong tự nhiên, có nguồn gốc từ thực vật hoặc động vật như vải bông (từ cây bông), vải lanh (từ cây lanh), vải tơ tằm (từ tơ tằm), vải len (từ lông cừu, dê, lạc đà, vịt...).

Vải sợi tự nhiên có độ hút ẩm cao nên mặc thoáng mát nhưng dễ bị nhàu, phơi lâu khô.

2. Vải sợi hóa học

Vải sợi hóa học được dệt bằng các dạng sợi do con người tạo ra từ một số chất hóa học lấy từ gỗ, tre, nứa, dầu mỏ, than đá.... Vải sợi hóa học chia thành 2 loại:

- Vải sợi nhân tạo: ít nhàu, có khả năng thấm hút tốt nên mặc thoáng mát.
- Vải sợi tổng hợp: không bị nhàu, ít thấm mồ hôi nên mặc không thoáng mát.

3. Vải sợi pha

Vải sợi được dệt bằng sợi pha. Vì sợi pha được tạo bởi 2 hoặc nhiều loại sợi khác nhau, nên vải sợi pha thường tận dụng được ưu điểm và hạn chế được nhược điểm của các loại sợi thành phần.

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

CHƯƠNG 3	CHƯƠNG 3: TRANG PHỤC VÀ THỜI TRANG
BÀI 6	CÁC LOẠI VẢI THƯỜNG DÙNG TRONG MAY MẶC
Hoạt động 1: 1. Vải sợi tự nhiên	 <p style="text-align: center;"><i>Hình 6.1. Nguyên liệu sản xuất vải sợi thiên nhiên</i></p>
2. Vải sợi hóa học	<ul style="list-style-type: none">- Em hãy cho biết đặc điểm chung của các nguyên liệu sản xuất vải sợi thiên nhiên thể hiện trong hình 6.1?



Chất hoá học lấy từ gỗ, tre, nứa



Vải sợi nhân tạo (satin, tơ lụa nhân tạo)



Chất hoá học lấy từ than đá, dầu mỏ



Vải sợi tổng hợp (polyester, lụa nylon)

Hình 6.2. Nguyên liệu sản xuất vải sợi hoá học



Chất hoá học lấy từ gỗ, tre, nứa



Vải sợi nhân tạo (satin, tơ lụa nhân tạo)



Chất hoá học lấy từ than đá, dầu mỏ

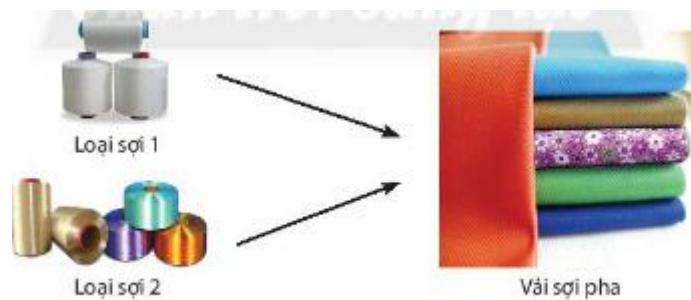


Vải sợi tổng hợp (polyester, lụa nylon)

Hình 6.2. Nguyên liệu sản xuất vải sợi hoá học

- Nguyên liệu để sản xuất các loại vải sợi hóa học được minh họa trong hình 6.2 có gì khác so với nguyên liệu sản xuất vải sợi thiên nhiên?

3. Vải sợi pha



Hình 6.3. Nguyên liệu sản xuất vải sợi pha

- Từ hình 6.3, em có nhận xét gì về thành phần nguyên liệu để sản xuất vải sợi pha?

Hoạt động 2: Luyện tập

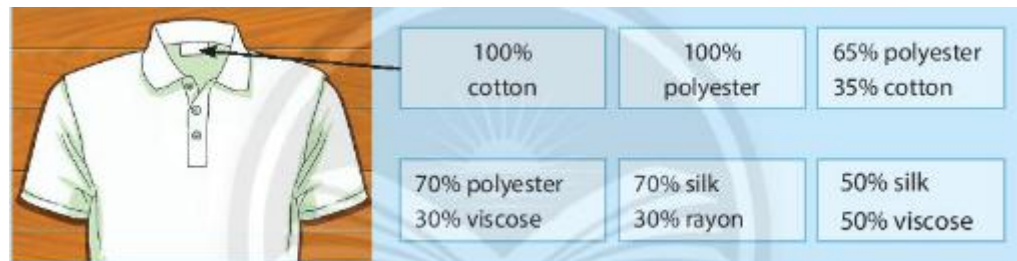
1. Dựa vào tính chất của các loại sợi, em hãy nêu ưu và nhược điểm của từng loại vải sợi pha sau đây?
 - Vải KT (Kate): Kết hợp giữa sợi bông và sợi tổng hợp (cotton +

polyester).

- Vải PEVI: Kết hợp giữa sợi nhân tạo và sợi tổng hợp (viscose + polyester).

Loại sợi	Ưu điểm của vải	Nhược điểm của vải
Sợi bông (cotton)	- Hút ẩm cao, mặc thoáng mát - Dễ giặt tẩy	- Dễ bị co rút - Dễ nhàu - Giặt lâu khô
Sợi nhân tạo (viscose)	- Mặc vải mềm mại - Hút ẩm tốt, mặc thoáng mát - Ít nhàu	- Kém bền - Dễ bị co rút
Sợi tổng hợp (polyester)	- Độ bền cao - Không nhàu	- Hút ẩm kém - Ít thấm mồ hôi, mặc nóng

2. Dưới đây là thông tin thành phần sợi dệt của một số loại quần áo. Em hãy xác định xem loại nào là vải sợi tự nhiên, loại nào là vải sợi hóa học, loại nào là vải sợi pha.



Hoạt động 3: Vận dụng

1. Em hãy đọc các nhãn đính trên quần áo của em và người thân để nhận biết thành phần sợi dệt của quần áo.
2. Với các loại quần áo không có nhãn, em hãy dựa vào độ nhàu khi vò vải để nhận biết sự có mặt của sợi tự nhiên trong thành phần của vải

Dặn dò học sinh

- Học sinh trả lời các câu hỏi trên.
- Học sinh chép nội dung ghi bài vào tập.

